

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**BỘ KHOA HỌC
VÀ CÔNG NGHỆ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 38/2014/TT-BKHCN

Hà Nội, ngày 16 tháng 12 năm 2014

THÔNG TƯ**Quy định về đánh giá tổ chức khoa học và công nghệ***Căn cứ Luật khoa học và công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;**Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khoa học và công nghệ;**Căn cứ Nghị định số 20/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;**Theo đề nghị của Viện trưởng Viện Đánh giá khoa học và Định giá công nghệ và Vụ trưởng Vụ Pháp chế;**Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông tư quy định về đánh giá tổ chức khoa học và công nghệ.***Chương I****QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Thông tư này quy định tiêu chí, phương pháp và quy trình đánh giá tổ chức khoa học và công nghệ công lập, bao gồm: tổ chức nghiên cứu khoa học; tổ chức nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ (sau đây gọi tắt là tổ chức khoa học và công nghệ).

2. Thông tư này áp dụng đối với các tổ chức khoa học và công nghệ công lập, cơ quan quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Thông tư này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Tiêu chí đánh giá: Là tiêu chí được thiết lập để đánh giá kết quả đạt được so với mục tiêu đã đề ra trong định hướng và kế hoạch của tổ chức khoa học và công nghệ thông qua việc so sánh điểm mạnh và điểm yếu.

2. Trọng số của một tiêu chí đánh giá: Là hệ số thể hiện mức độ quan trọng của tiêu chí (nhóm tiêu chí) này so với các tiêu chí (nhóm tiêu chí) khác.

3. Tổ chức đánh giá: Là tổ chức được cơ quan có thẩm quyền giao nhiệm vụ hoặc đề nghị thực hiện việc đánh giá tổ chức khoa học và công nghệ.

4. Tạp chí quốc tế thuộc danh mục ISI: Là các tạp chí được liệt kê trong các danh bạ của Viện Thông tin Khoa học Hoa Kỳ (Institute of Scientific Information - ISI).

5. Kỷ yếu hội nghị quốc tế thuộc danh mục ISI: Là các kỷ yếu hội nghị được liệt kê trong các danh bạ của Viện Thông tin Khoa học Hoa Kỳ (Institute of Scientific Information - ISI).

Điều 3. Báo cáo kết quả đánh giá

1. Báo cáo kết quả đánh giá được công bố công khai, lưu trữ, khai thác, sử dụng phục vụ công tác quản lý khoa học và công nghệ theo quy định.

2. Báo cáo kết quả đánh giá là căn cứ theo dõi việc điều chỉnh hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ và là nguồn thông tin phục vụ cho các lần đánh giá tiếp theo.

3. Báo cáo kết quả đánh giá là nguồn thông tin phục vụ cho việc: Quy hoạch hệ thống tổ chức khoa học và công nghệ; hoạch định chính sách quản lý, phát triển khoa học và công nghệ; hỗ trợ các cơ quan quản lý nhà nước trong quá trình tuyển chọn, xét giao trực tiếp tổ chức chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ, cho vay, tài trợ, bảo lãnh vốn vay của các quỹ trong lĩnh vực khoa học và công nghệ.

Điều 4. Hình thức và tần suất đánh giá

1. Tự đánh giá: Các tổ chức khoa học và công nghệ thực hiện việc tự đánh giá hàng năm. Báo cáo kết quả tự đánh giá theo Mẫu số 1 Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư này được lưu tại tổ chức khoa học và công nghệ để phục vụ việc quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ.

2. Đánh giá từ bên ngoài: Các tổ chức khoa học và công nghệ được đánh giá từ bên ngoài định kỳ 5 năm một lần bởi cơ quan quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ hoặc thông qua tổ chức đánh giá độc lập thực hiện. Trong một số trường hợp đặc biệt, việc đánh giá từ bên ngoài sẽ được thực hiện theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

Điều 5. Kinh phí thực hiện đánh giá

1. Kinh phí đánh giá được lấy từ nguồn ngân sách sự nghiệp khoa học và công nghệ và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

2. Việc thanh, quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định của hiện hành.

Chương II

TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ TỔ CHỨC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Điều 6. Tiêu chí đánh giá

Việc đánh giá phải dựa trên các tiêu chí (nhóm tiêu chí) được quy định từ Điều 7 đến Điều 16 và được hướng dẫn chi tiết tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này.

Điều 7. Nhóm tiêu chí 1 - Đánh giá định hướng phát triển và kế hoạch hoạt động

1. Mức độ phù hợp của định hướng phát triển và kế hoạch hoạt động khoa học và công nghệ với vị trí, chức năng và nhiệm vụ khoa học và công nghệ của tổ chức.
2. Mức độ khả thi của kế hoạch hoạt động khoa học và công nghệ.
3. Mức độ phổ biến kế hoạch hoạt động khoa học và công nghệ tới mọi cán bộ của tổ chức.

Điều 8. Nhóm tiêu chí 2 - Đánh giá nguồn nhân lực

1. Mức độ phù hợp về cơ cấu trình độ và độ tuổi của nguồn nhân lực.
2. Mức độ phù hợp về việc phân bổ nguồn nhân lực theo cơ cấu tổ chức.
3. Mức độ năng lực của cán bộ đáp ứng định hướng và kế hoạch hoạt động khoa học và công nghệ đã đặt ra.
4. Mức độ hợp lý trong việc phối hợp công việc giữa các bộ phận (quản lý, nghiên cứu, hành chính, kỹ thuật).
5. Mức độ hợp lý của các chính sách của tổ chức trong việc khuyến khích phát triển, thu hút nguồn nhân lực có trình độ cao và năng lực chuyên môn tốt công tác lâu dài tại tổ chức.

Điều 9. Nhóm tiêu chí 3 - Đánh giá nguồn kinh phí

1. Mức độ đa dạng các nguồn kinh phí của tổ chức (từ ngân sách nhà nước, tài trợ trong nước và quốc tế).
2. Mức độ tăng trưởng các nguồn kinh phí (từ ngân sách nhà nước, tài trợ trong nước và quốc tế).
3. Mức độ phát triển nguồn kinh phí từ việc ứng dụng các kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ và cung cấp dịch vụ khoa học và công nghệ.
4. Mức độ hợp lý trong việc phân bổ, sử dụng các nguồn kinh phí.

Điều 10. Nhóm tiêu chí 4 - Đánh giá trang thiết bị và cơ sở vật chất

1. Mức độ đáp ứng (về số lượng và chất lượng) của trang thiết bị và các phương tiện nghiên cứu.
2. Mức độ phối hợp với các tổ chức nghiên cứu và phát triển trong và ngoài nước trong việc chia sẻ sử dụng các trang thiết bị và phương tiện nghiên cứu.

3. Mức độ hợp lý trong việc sử dụng trang thiết bị và phương tiện nghiên cứu.

4. Mức độ đáp ứng các điều kiện đảm bảo hoạt động: không gian phòng thí nghiệm, phòng làm việc, thiết bị văn phòng, an ninh, an toàn, vệ sinh và các điều kiện khác.

Điều 11. Nhóm tiêu chí 5 - Đánh giá nguồn lực thông tin

1. Mức độ đáp ứng về chất lượng của hệ thống cung cấp thông tin, tài liệu tham khảo phục vụ nghiên cứu của tổ chức.

2. Mức độ hỗ trợ của tổ chức để cán bộ nghiên cứu tiếp cận các nguồn thông tin, tài liệu tham khảo bên ngoài.

3. Mức độ nỗ lực trong việc giới thiệu, quảng bá kết quả nghiên cứu của tổ chức đến người sử dụng trong nước và quốc tế.

Điều 12. Nhóm tiêu chí 6 - Đánh giá kết quả khoa học (công bố)

1. Số lượng và chất lượng bài báo khoa học công bố trên các tạp chí quốc tế thuộc danh mục ISI.

2. Số lượng và chất lượng bài báo khoa học công bố trên các tạp chí trong nước.

3. Số lượng và chất lượng báo cáo khoa học đăng trong kỷ yếu hội nghị quốc tế thuộc danh mục ISI.

4. Số lượng và chất lượng báo cáo khoa học đăng trong kỷ yếu hội nghị trong nước.

5. Số lượng sách và chương sách mà tổ chức đã xuất bản hoặc phối hợp để xuất bản.

Điều 13. Nhóm tiêu chí 7 - Đánh giá kết quả về công nghệ

1. Số lượng và chất lượng các kết quả về công nghệ (sáng chế, giải pháp hữu ích, thiết kế bố trí mạch tích hợp bán dẫn, giống cây trồng mới và các kết quả khác thuộc về công nghệ).

2. Số lượng các công nghệ được thương mại hóa, chuyển giao hoặc được ứng dụng vào thực tiễn.

Điều 14. Nhóm tiêu chí 8 - Đánh giá kết quả đào tạo và tập huấn

1. Kết quả đào tạo tiến sỹ, thạc sỹ tại tổ chức.

2. Kết quả tập huấn nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ chuyên môn cho các tổ chức khác.

Điều 15. Nhóm tiêu chí 9 - Đánh giá việc sử dụng kết quả nghiên cứu phục vụ phát triển kinh tế, xã hội

1. Mức độ đưa được kết quả nghiên cứu của tổ chức vào ứng dụng để góp phần giải quyết nhu cầu phát triển kinh tế, xã hội cụ thể của địa phương, quốc gia và quốc tế.

2. Mức độ cung cấp được các dịch vụ khoa học và công nghệ cho các cá nhân, tổ chức khác.

Điều 16. Nhóm tiêu chí 10 - Đánh giá năng lực phát triển hợp tác

1. Mức độ xây dựng và duy trì được quan hệ hợp tác với các tổ chức trong nước.
2. Mức độ xây dựng và duy trì được quan hệ hợp tác với các tổ chức nước ngoài.
3. Mức độ thu hút được các cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ trình độ cao từ các tổ chức khác trong và ngoài nước đến hợp tác và làm việc tại tổ chức.

**Chương III
PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ****Điều 17. Phương pháp đánh giá**

Việc đánh giá tổ chức khoa học và công nghệ được thực hiện trên cơ sở kết hợp hai phương pháp: Đánh giá định tính và đánh giá định lượng quy định tại Điều 18 và Điều 19 của Thông tư này.

Điều 18. Đánh giá định tính

1. Đánh giá định tính là phương pháp tiếp cận nhằm mô tả và phân tích đặc điểm của đối tượng, phân tích những điểm mạnh, điểm yếu và đề xuất những kiến nghị để cải thiện hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ.
2. Chuyên gia đánh giá đưa ra những nhận định đánh giá định tính theo từng tiêu chí đánh giá để hỗ trợ đánh giá định lượng.

Điều 19. Đánh giá định lượng

1. Đánh giá định lượng là phương pháp chấm điểm đánh giá trên cơ sở xác định trọng số, mức đánh giá và tổng hợp điểm đánh giá theo mỗi tiêu chí, nhóm tiêu chí đánh giá.
2. Việc xác định trọng số phù hợp cho mỗi nhóm tiêu chí và cho từng tiêu chí đánh giá trong mỗi nhóm phải căn cứ vào đặc trưng hoạt động chủ yếu của tổ chức khoa học và công nghệ được đánh giá. Các đặc trưng đó bao gồm: loại hình nghiên cứu (nghiên cứu cơ bản; nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ) và chuyên môn thuộc các lĩnh vực nghiên cứu (khoa học tự nhiên; khoa học xã hội và nhân văn; khoa học kỹ thuật - công nghệ; khoa học y - dược; khoa học nông nghiệp) và các đặc trưng cụ thể khác.
3. Tổng trọng số của tất cả các nhóm tiêu chí đánh giá là 100%. Trọng số của từng nhóm tiêu chí (T_n) được xác định sao cho tổng trọng số của các nhóm tiêu chí không vượt quá quy định sau:
 - a) Trọng số của nhóm tiêu chí 1 về định hướng và kế hoạch hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ quy định tại Điều 7 Thông tư này là 10%;
 - b) Tổng trọng số của các nhóm tiêu chí từ nhóm tiêu chí 2 đến nhóm tiêu chí 5 về nguồn lực hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ quy định tại các điều từ Điều 8 đến Điều 11 Thông tư này là 30%;